Ứng dụng phổ γ trong nghiên cứu cấu trúc hạt nhân $156\mathrm{Gd}$

Đoàn Quang Tuyền

Viện nghiên cứu hạt nhân Lyon, Pháp 4 Rue Enrico Fermi, 69622 Villeurbanne, France

Zakopane, Ba lan, 1-7/09/2008

- 1 Tổng Quan
- Các phương pháp mô phỏng
- 3 Các kết quả chính
- 4 Kết luận

- Tổng Quan
- 2 Các phương pháp mô phỏng
- 3 Các kết quả chính
- 4 Kết luận

Ghi nhận γ

Các thông số chính của detector:

Ghi nhận γ

Các thông số chính của detector:

• Hiệu suất ghi nhận: $\varepsilon_p = \frac{N_{(\mathrm{ghi\ nhận})}}{N_{(\mathrm{phát\ ra})}}$

Ghi nhận γ

Các thông số chính của detector:

- ullet Hiệu suất ghi nhận: $arepsilon_p = rac{N_{
 m (ghi\ nhận)}}{N_{
 m (phát\ ra)}}$
- ullet Tỷ số P/T: $P/T=rac{N_{
 m (ghi~nhận)}(E_{\gamma}=1000 keV)}{N_{
 m (ghi~nhận)}}$

Ghi nhận γ

Các thông số chính của detector:

- ullet Hiệu suất ghi nhận: $arepsilon_p = rac{ extstyle N_{ ext{(ghi nhận)}}}{ extstyle N_{ ext{(phát ra)}}}$
- ullet Tỷ số P/T: $P/T=rac{N_{
 m (ghi~nhận)}(E_{\gamma}=1000 keV)}{N_{
 m (ghi~nhận)}}$
- ullet Độ phân giải ΔE

Ghi nhận γ

Các thông số chính của detector:

- ullet Hiệu suất ghi nhận: $arepsilon_p = rac{N_{
 m (ghi\ nhận)}}{N_{
 m (phát\ ra)}}$
- Tỷ số P/T: $P/T = \frac{N_{(\mathrm{ghi\ nhận})}(E_{\gamma} = 1000 keV)}{N_{(\mathrm{ghi\ nhận})}}$
- ullet Độ phân giải ΔE

Độ phân giải của phổ γ phụ thuộc vào năng lượng của tia tới và góc tán xạ (góc mở của detector).

- Tổng Quan
- Các phương pháp mô phỏng
- 3 Các kết quả chính
- 4 Kết luận

Dữ liệu đầu vào

- Tổng Quan
- 2 Các phương pháp mô phỏng
- 3 Các kết quả chính
- 4 Kết luận

Số liệu tiết diện

Sai số

6 / 7

- Tổng Quan
- 2 Các phương pháp mô phỏng
- 3 Các kết quả chính
- 4 Kết luận

Kết luận